

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 4 năm 2023

Số: 57 /TB-TTTP-P5

THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA
Việc chấp hành các quy định pháp luật trong công tác
quản lý, sử dụng vốn, tài sản Nhà nước năm 2018 của Công ty
Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Dịch vụ công ích Quận 9

Ngày 12 tháng 01 năm 2021, Thanh tra Thành phố ban hành Kết luận thanh tra số 01/KL-TTTP-P5 và Báo cáo bổ sung số 27/BC-TTTP-P5 ngày 17 tháng 01 năm 2023 của Thanh tra Thành phố về thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật trong công tác quản lý, sử dụng vốn, tài sản Nhà nước năm 2018 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Dịch vụ công ích Quận 9; Kết luận thanh tra và Báo cáo bổ sung của Thanh tra Thành phố được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Phan Văn Mãi cơ bản thống nhất và chỉ đạo xử lý tại Công văn số 2566/VP-NCPC ngày 28 tháng 03 năm 2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố.

Căn cứ Điều 39 Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010; Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;

Thanh tra Thành phố thông báo nội dung Kết luận thanh tra như sau:

A. NỘI DUNG VÀ THỜI KỲ THANH TRA

1. Nội dung: thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật trong công tác quản lý, sử dụng vốn, tài sản Nhà nước năm 2018 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Dịch vụ Công ích Quận 9.

2. Thời kỳ thanh tra: Năm 2018

B. ƯU ĐIỂM, SAI PHẠM, HẠN CHẾ PHÁT HIỆN QUA THANH TRA

I. Ưu điểm

Công ty Dịch vụ công ích Quận 9 là doanh nghiệp Nhà nước hoạt động trên các lĩnh vực công ích, quản lý, duy tu bảo dưỡng hệ thống công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị theo phân cấp quản lý, cho thuê nhà thuộc sở hữu Nhà nước, chung cư tái định cư; thi công công trình dân dụng ... Trong thời gian qua, Công ty đã có nhiều cố gắng triển khai thực hiện một số dự án đầu tư xây dựng tái định cư, theo chủ trương của Ủy ban nhân dân Thành phố góp phần tích cực cùng Quận 9 (nay là Thành phố Thủ Đức) và Thành phố Hồ Chí Minh tạo được quỹ nền đất, căn hộ chung cư, kịp thời bố trí tái định cư cho các hộ dân bị di dời, giải tỏa thực hiện dự án Khu công nghệ cao và các dự án trọng điểm, công ích của thành phố Hồ Chí Minh trên địa bàn Thành phố Thủ Đức.

II. Sai phạm, hạn chế

1. Việc chấp hành quy định pháp luật về chính sách, chế độ tài chính, kế toán và quản lý sử dụng vốn, tiền, tài sản Nhà nước:

- Công ty không xây dựng định mức chi phí sử dụng xe, thực tế chi phí sửa xe phát sinh cao làm cho dẫn đến hoạt động vận chuyển rác không hiệu quả.

- Trong năm 2018, Công ty điều chỉnh chi phí dở dang của các công trình phát sinh từ các năm trước sang chi phí bất thường nhưng không đánh giá nguyên nhân công trình, dự án không tiếp tục thực hiện, không thông qua Hội đồng thành viên.

- Việc đối chiếu, xác nhận công nợ chưa đầy đủ là thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 2, Điều 5 Nghị định số 206/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ.

- Không trích lập dự phòng các khoản nợ phát sinh từ năm 2005, số tiền 145.541.503 đồng là chưa đúng quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 22 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015.

- Chưa tích cực đôn đốc và thực hiện các biện pháp để thu hồi các khoản nợ, có những khoản nợ kéo dài là thực hiện chưa đúng quy định tại Điều 4, Nghị định số 206/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ; khoản 1, Điều 26 Luật số 69/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014.

- Đối với khoản vay Ngân hàng Phương Nam và khoản vay ông Nguyễn Hữu Tài, Giám đốc Công ty quyết định vay vốn nhưng không xin ý kiến của chủ sở hữu là thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 3, Điều 26 Luật Doanh nghiệp Nhà nước năm 2003.

- Công ty chưa thực hiện lập dự toán, quyết toán đối với khoản thu hộ nhà ở cũ, nhà kinh doanh, chưa báo cáo Sở Xây dựng (cơ quan quản lý nhà ở) và chưa hạch toán riêng các chi phí liên quan đến hoạt động này là thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 1, khoản 3, Điều 3; Điều 8 và khoản 1, Điều 9 Thông tư số 124/2016/TT-BTC ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Bộ Tài chính (thực hiện Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ).

2. Việc quản lý căn hộ tái định cư:

2.1. Việc thu hộ tiền bán căn hộ tái định cư

- Công ty chiếm dụng tiền thu hộ bán căn hộ tái định cư (từ C1 đến C7), chưa chuyên trả kịp thời cho Ban Bồi thường Giải phóng Mặt bằng Quận 9, sử dụng vào mục đích khác là chưa thực hiện đúng quy định tại Quyết định số 197/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2007, Quyết định số 1668/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2012, Quyết định số 178/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2015 và Quyết định số 5359/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Ủy ban nhân dân Quận 9 được Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền theo Quyết định số 6186/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2014 và Quyết định số

4712/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2018 để thực hiện Giám sát, kiểm tra thường xuyên và thanh tra việc chấp hành pháp luật; việc quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn về lĩnh vực tài chính doanh nghiệp. Tuy nhiên, Ủy ban nhân dân Quận 9 đã thiếu kiên quyết và chưa có biện pháp kịp thời, hữu hiệu để Công ty chiếm dụng vốn ngân sách Nhà nước sử dụng vào mục đích khác.

2.2. Việc quản lý các khoản kinh phí bảo trì căn hộ tái định cư:

Việc Công ty giữ lại kinh phí bảo trì căn hộ tái định cư chưa bàn giao cho Ban quản trị và chưa báo cáo với Sở Xây dựng để theo dõi là thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 4, Điều 36 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính Phủ.

3. Việc quản lý, sử dụng mặt bằng, trụ sở làm việc:

- Mặt bằng số 25B Lê Văn Việt, phường Hiệp Phú, quận 9:

Việc Công ty vay vốn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn để xây dựng trụ sở văn phòng làm việc nhưng không báo cáo với chủ sở hữu là chưa thực hiện đúng quy định tại Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2008 và Quyết định số 483/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2008 của Ủy ban nhân dân Quận 9.

- Mặt bằng số 41 Tăng Nhơn Phú, phường Phước Long B, Quận 9:

Việc Ủy ban nhân dân Quận 9 giao cho Công ty Dịch vụ công ích Quận 9 quản lý và cho thuê 08 ki ốt (khu 3) là thực hiện chưa đúng quy định tại điểm 2, khoản 2, Điều 3 Quyết định số 4016/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố. Việc Công ty Dịch vụ công ích Quận 9 chưa nộp số tiền 1.196.000.000 đồng từ việc cho thuê 08 ki ốt vào ngân sách Nhà nước là thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 4, Điều 15 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017.

4. Việc quản lý nhà ở cũ, nhà kinh doanh thuộc sở hữu Nhà nước:

- Công ty quản lý, thu hộ nhà ở cũ, nhà kinh doanh nhưng không thực hiện lập dự toán, quyết toán đối với nguồn thu này, không báo cáo Sở Xây dựng (cơ quan quản lý nhà ở) và không hạch toán riêng các chi phí liên quan đến hoạt động này là không thực hiện đúng quy định tại khoản 1, khoản 3, Điều 3; Điều 8 và khoản 1, Điều 9 Thông tư số 124/2016/TT-BTC ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Bộ Tài chính (thực hiện Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ).

- Sở Xây dựng là cơ quan quản lý nhà ở nhưng chưa hướng dẫn Công ty lập dự toán, quyết toán các khoản thu, chi đối với nguồn thu này và Sở cũng chưa mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để các đơn vị quản lý vận hành nhà ở nộp tiền vào tài khoản theo quy định là chưa thực hiện đúng quy định tại Thông tư số 124/2016/TT-BTC ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Bộ Tài chính, hướng dẫn thực hiện Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ.

- Công ty Dịch vụ công ích Quận 9 được Ủy ban nhân dân Quận 9 giao cho thuê mặt bằng thửa số 1-2 tờ bản đồ số 22 đường Lê Văn Việt, phường Hiệp Phú, số tiền thu được Công ty chưa nộp vào ngân sách là chưa thực hiện đúng quy định tại khoản 4, Điều 15 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ. Tuy nhiên, ngày 20 tháng 8 năm 2020 và ngày 08 tháng 9 năm 2020 Công ty đã nộp vào ngân sách Quận 9 số tiền 6.802.640.968 đồng.

5. Việc chấp hành quy định pháp luật đối với các dự án:

- **Có 06 dự án:** Long Bửu (giai đoạn 1), Long Bửu (giai đoạn 2), Long Sơn, Cây Dầu, chung cư Hiệp Phú và khu vật liệu xây dựng Long Sơn, Công ty không tổ chức đấu thầu khi triển khai thực hiện dự án là thực hiện chưa đúng quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 2 Quy chế đấu thầu ban hành theo Nghị định số 88/1999/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 1999 của Chính phủ; và Mục I Thông tư số 04/2000/TT-BKH ngày 25 tháng 5 năm 2000 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- **Có 04 dự án tái định cư:** Long Bửu (giai đoạn 1), Long Bửu (giai đoạn 2), Long Sơn, và Cây Dầu: Công ty thực hiện theo Chỉ thị số 24/2004/CT-UB ngày 31 tháng 8 năm 2004 của Ủy ban nhân dân Thành phố về đầu tư và xây dựng 30.000 căn hộ chung cư dành cho việc tái định cư trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, Công ty được tự thi công ứng vốn. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện các dự án, Công ty đã sử dụng một phần vốn ngân sách tạm ứng về kinh phí bồi thường, chi phí kiến thiết cơ bản khác và sử dụng tiền thu được của các hộ dân được bố trí tái định cư vào khu tái định cư và chưa lập thủ tục nghiệm thu bàn giao nhưng được chấp nhận tạm ứng thanh toán tiền mua nên là không thực hiện đúng quy định tại khoản 2.4 Chỉ thị số 24/2004/CT.

- **Dự án khu tái định cư ấp Cầu Xây:** Công ty tự quyết định đầu tư thực hiện dự án khi chưa có ý kiến chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền là thực hiện chưa đúng hướng dẫn của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 5364/KHĐT-XD ngày 01 tháng 11 năm 2004, các dự án phải được Sở Xây dựng xem xét trình Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư của dự án là phục vụ tái định cư cho người dân bị di dời, giải tỏa trong các dự án có sử dụng ngân sách hoặc có tính ngân sách và chưa thực hiện đúng quy định tại điểm b, Điều 14 Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 1999 của Chính phủ về Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng quy định Chủ đầu tư, trách nhiệm và quyền hạn của chủ đầu tư.

- **Dự án tái định cư Chung cư Hiệp Phú:** Công ty điều chỉnh về quy mô dự án do phát sinh thêm hạng mục xây dựng tường rào dẫn đến tăng tổng mức đầu tư của dự án nhưng chưa được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận là chưa thực hiện đúng quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 2 Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và phân loại dự án và quản lý Nhà nước đối với dự án đầu tư xây dựng công trình và

chưa thực hiện đúng quy định tại khoản 3, Điều 1 Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình khoản 1 và khoản 2, Điều 14 và khoản 4, Điều 7 Nghị định số 71/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung về sở hữu nhà ở, phát triển nhà ở, quản lý việc sử dụng nhà ở, giao dịch về nhà ở và quản lý Nhà nước về nhà ở quy định tại Luật Nhà ở.

- **Dự án Khu tái định cư Long Bửu (giai đoạn 1):** Việc Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu đề xuất và Công ty phê duyệt lại dự án là không thực hiện đúng quy định tại khoản 4, Mục I, Phần II Thông tư số 08/2005/TT-BXD ngày 06 tháng 5 năm 2005 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về lập, thẩm định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình và xử lý chuyển tiếp thực hiện Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07 tháng 2 năm 2005 của Chính phủ. Như vậy, theo quy định Công ty chỉ được tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo của dự án được duyệt.

- **Dự án Khu công nghiệp vật liệu xây dựng Long Sơn:**

Hệ số trả nợ trên vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp năm 2013: tổng nợ phải trả vượt mức quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 19 Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2013 về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

Công ty phê duyệt dự án khi giá trị tài sản còn lại của Công ty (năm 2008) là 578.695.262.000/133.211.151.987 đồng (444.037.173.291 đồng x 30%) là vượt thẩm quyền, vi phạm khoản 3, Điều 26 Luật Doanh nghiệp 2003 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc Doanh nghiệp Nhà nước.

Ngoài ra, Công ty phê duyệt dự án với tổng mức đầu tư là 578.695.262.000 đồng là vượt thẩm quyền, vi phạm Điều 5, Nghị định số 153/2007/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Kinh doanh bất động sản quy định điều kiện năng lực tài chính đối với chủ đầu tư dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp.

6. Về tình hình thanh toán vốn ngân sách đã tạm ứng:

- Công ty được thanh toán tạm ứng thông qua việc ký các hợp đồng mua nên tái định cư chưa hoàn chỉnh về hạ tầng kỹ thuật từ nguồn kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng của của dự án khu công nghệ cao là không thực hiện đúng quy định tại điểm b và điểm d, khoản 1, Điều 3 Quyết định số 118/2007/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định về phương thức mua, bán căn hộ chung cư hoàn chỉnh và chuyển nhượng nền đất ở đã có hạ tầng kỹ thuật để bố trí tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố.

- Công ty được tạm ứng vốn từ ngân sách Nhà nước cho 05 dự án và thu được nguồn tiền từ các hộ dân được bố trí tái định cư của từng dự án nhưng không nộp vào ngân sách Nhà nước là chưa chấp hành đúng quy định, đây là hình thức

chiếm dụng vốn ngân sách Nhà nước vi phạm điểm 2, Mục 5, Thông tư số 130/2007/NĐ-CP ngày 02 tháng 11 năm 2007 của Bộ Tài chính về hướng dẫn về quản lý, thanh toán vốn đầu tư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước và Nghị định số 07/2003/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 1999 của Chính phủ và Nghị định số 12/2000/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2000 của Chính phủ quy định: Mục (6). điểm 1, khoản 6 và điểm 1, điểm 3, khoản 7, Điều 1 Nghị định 12/CP được sửa đổi, bổ sung.

C. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Từ kết luận nêu trên, Chánh Thanh tra Thành phố kiến nghị và đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố cơ bản thống nhất và chỉ đạo xử lý tại Công văn số 2566/VP-NCPC ngày 28 tháng 03 năm 2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố với nội dung sau:

1. Giao Chủ tịch Hội đồng thành viên và Giám đốc Công ty Dịch vụ công ích Quận 9:

- Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với các phòng ban và cá nhân tại Công ty Dịch vụ công ích Quận 9 có liên quan đến các vi phạm như đã nêu tại Kết luận thanh tra. Tùy theo tính chất, mức độ sai phạm mà có hình thức xử lý phù hợp, đúng quy định.

- Về quản lý tài chính:

+ Đối với việc mua sắm tài sản 02 xe ép rác, đề nghị Công ty thực hiện đúng chủ trương và Nghị quyết của Hội đồng thành viên, không được hạch toán chi lãi trả chậm trong phần thanh toán nợ còn lại sau này;

+ Tăng cường kiểm tra, kiểm soát việc quản lý tài chính, rà soát chi phí, xây dựng định mức phù hợp với tình hình thực tế để tiết giảm chi phí quản lý nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

+ Thực hiện đầy đủ thủ tục điều chỉnh chi phí dở dang của các công trình phát sinh từ các năm trước sang chi phí bất thường;

+ Chấn chỉnh công tác quản lý tài chính, tài sản, tích cực xử lý các khoản công nợ, đẩy nhanh tiến độ thu hồi các khoản nợ phải thu;

+ Phối hợp với các cơ quan có liên quan và Công ty Môi trường Đô thị rà soát, đối chiếu, thống nhất số liệu để tất toán khoản công nợ còn tồn đọng;

+ Liên hệ Sở Xây dựng để được hướng dẫn lập dự toán, quyết toán các khoản thu, chi cho thuê nhà ở cũ, nhà kinh doanh thuộc sở hữu Nhà nước và trình duyệt theo quy định của pháp luật ngân sách Nhà nước;

+ Thực hiện bàn giao phí bảo trì còn lại (686.870.905 đồng) cho Ban Quản trị chung cư quản lý và có văn bản báo cáo cho Sở Xây dựng;

trị chung cư quản lý và có văn bản báo cáo cho Sở Xây dựng;

+ Liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường ký lại hợp đồng điều chỉnh diện tích đất thuê (giảm khu 3 diện tích 322,8m²);

+ Khẩn trương nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 61.779.397.337 đồng, gồm: 60.583.397.337 đồng tiền thu hộ bán căn hộ tái định cư (từ C1 đến C7), Công ty đã chiếm dụng sử dụng và số tiền 1.196.000.000 đồng thu được từ việc cho thuê 08 ki-ốt;

- Về thực hiện dự án:

+ Đối với 03 dự án tái định cư do Công ty làm chủ đầu tư đã lập báo cáo quyết toán (Cầu Xây, Cây Dầu và Long Bửu giai đoạn 1), hoàn thiện hồ sơ các dự án nêu trên trình Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và cơ quan có thẩm quyền xem xét, phê duyệt giá thành chính thức, từ đó có cơ sở quyết toán dự án và hoàn trả ngân sách số tiền tạm ứng;

+ Đối với 03 dự án do Công ty làm chủ đầu tư chưa hoàn thiện, dở dang (Long Bửu giai đoạn 2, Long Sơn và Khu công nghiệp vật liệu xây dựng Long Sơn) Công ty lập hồ sơ quyết toán các hạng mục đã thực hiện, có kiểm toán độc lập để xác định chi phí đã đầu tư vào dự án, báo cáo đề xuất giải pháp khắc phục, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn, trình Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức hoặc cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định;

+ Đối với dự án tái định cư Chung cư Hiệp Phú dự án đã cơ bản hoàn thành Công ty phối hợp với Quỹ Phát triển nhà ở, Sở Tài chính và Sở Xây dựng để giải quyết các thủ tục mua bán trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

2. Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức:

- Tổ chức kiểm điểm, xác định trách nhiệm đối với phòng ban và cá nhân tại Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức các thời kỳ có liên quan đến các sai phạm như đã nêu tại Kết luận thanh tra;

- Chủ trì tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với Chủ tịch Hội đồng thành viên, Giám đốc và Kiểm soát viên Công ty Dịch vụ công ích Quận 9 để xảy ra các sai phạm như đã nêu tại Kết luận thanh tra. Tùy theo tính chất, mức độ sai phạm mà có hình thức xử lý phù hợp, đúng quy định;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty Dịch vụ công ích Quận 9, xử lý kịp thời những sai phạm, vướng mắc;

- Xem xét và có văn bản hướng dẫn Công ty Dịch vụ công ích Quận 9 về việc trích giữ lại chi phí quản lý để tạo nguồn chi phục vụ công tác thu hộ;

- Có phương án xử lý, báo cáo đề xuất trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét đối với việc quản lý nhà đất khu 1 (diện tích 5.537,6m²) và khu 3 (diện tích 322,8m²) tại số 41 Tăng Nhơn Phú, phường Phước Long B, Quận 9;

- Có trách nhiệm giám sát, đôn đốc Công ty Dịch vụ công ích Quận 9 nộp

số tiền 60.583.397.337 đồng (thu hộ bán căn hộ tái định cư từ C1 đến C7) và 1.196.000.000 đồng (tiền thuê 08 ki ốt) vào ngân sách Nhà nước;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tư pháp xem xét đối với 03 dự án tái định cư do Công ty Dịch vụ công ích Quận 9 làm chủ đầu tư đã lập báo cáo quyết toán (dự án khu tái định cư ấp Cầu Xây; khu tái định cư Cây Dầu và khu tái định cư Long Bửu (giai đoạn 1) để trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, trước khi Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức phê duyệt giá thành chính thức, làm cơ sở quyết toán dự án và hoàn trả ngân sách số tiền tạm ứng;

- Chủ trì xem xét, xử lý đề xuất theo quy định đối với 04 dự án do Công ty Dịch vụ công ích Quận 9 làm chủ đầu tư chưa hoàn thiện, dở dang (gồm 03 Khu tái định cư: Long Bửu giai đoạn 2, Long Sơn, chung cư Hiệp Phú và Khu công nghiệp vật liệu xây dựng Long Sơn);

- Chỉ đạo Công ty Dịch vụ công ích Quận 9 thực hiện nghiêm Mục 1 Phần thứ tư - Kết luận thanh tra.

3. Giao Giám đốc Sở Tài chính:

- Tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với việc thiếu kiên quyết trong đề xuất thu hồi các khoản đã tạm ứng cho Công ty Dịch vụ công ích Quận 9 để nộp lại cho ngân sách Thành phố;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, thanh tra hoạt động tài chính, vay vốn tín dụng, góp vốn đầu tư, hợp tác kinh doanh thực hiện dự án; đổi chiều việc quản lý, sử dụng vốn, tài sản Nhà nước của Công ty Dịch vụ công ích Quận 9. Qua đó, kịp thời báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố xử lý theo quy định pháp luật những vấn đề phát sinh ảnh hưởng đến vốn, tài sản Nhà nước (nếu có);

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các đơn vị liên quan kiểm tra, đôn đốc đề xuất biện pháp để thu hồi các khoản tạm ứng vốn ngân sách cho Công ty Dịch vụ công ích Quận 9 thực hiện các dự án;

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố xử lý những vấn đề tồn tại, vướng mắc tại các dự án do Công ty Dịch vụ công ích Quận 9 làm chủ đầu tư.

4. Giao Giám đốc Sở Xây dựng:

- Tổ chức rút kinh nghiệm trong việc chưa hướng Công ty Dịch vụ công ích Quận 9: lập dự toán, quyết toán việc quản lý khoản thu cho thuê nhà ở cũ. Hướng dẫn Công ty Dịch vụ công ích Quận 9 lập dự toán, quyết toán việc quản lý khoản thu cho thuê nhà ở cũ. Tiếp nhận, quản lý số tiền thu được từ việc cho thuê, cho thuê mua và bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước;

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố xử lý những vấn đề tồn tại, vướng mắc tại các dự án do

Công ty Dịch vụ công ích Quận 9 làm chủ đầu tư.

5. Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm trong việc tham mưu đề xuất chưa đúng quy định để Công ty phê duyệt lại dự án là không phù hợp quy định; cho phép Công ty tự phê duyệt, thực hiện dự án Khu Công nghiệp Vật liệu Long Sơn không kiểm tra năng lực thực hiện dự án của doanh nghiệp;

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố xử lý những vấn đề tồn tại, vướng mắc tại các dự án do Công ty Dịch vụ công ích Quận 9 làm chủ đầu tư.

6. Giao Giám đốc Sở Nội vụ:

Chủ trì tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với Lãnh đạo Ủy ban nhân dân Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức) các thời kỳ có liên quan để xảy ra các sai phạm, hạn chế, khuyết điểm như đã nêu tại Kết luận thanh tra.

7. Đề nghị các cơ quan, đơn vị thực hiện các kết luận chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nêu trên trong thời gian 30 ngày kể từ ngày nhận được văn bản chỉ đạo và báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh.

8. Giao Chánh Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh:

- Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền và các đơn vị có liên quan, căn cứ vào bối cảnh lịch sử, điều kiện chủ quan, khách quan, yếu tố lỗi, xử lý hài hòa, có trước có sau, đảm bảo động viên cán bộ thực thi công vụ để có ý kiến tham mưu, đề xuất xử lý đối với các cá nhân, tổ chức có các sai phạm, hạn chế, khuyết điểm như đã nêu tại Kết luận thanh tra, đúng mức độ vi phạm.

- Theo dõi, đôn đốc, giám sát và xử lý sau thanh tra đối với Kết luận thanh tra số 01/KL-TTTP-P5 ngày 12 tháng 01 năm 2021 và Báo cáo bổ sung số 27/BC-TTTP-P5 ngày 17 tháng 01 năm 2023 của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh nêu trên theo quy định; báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông (để đăng tải công khai);
- Văn phòng UBND Thành phố;
- Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Phòng Giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra;
- Lưu: VT, P5, HS ĐTT.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Phạm Văn Nghị

